

# Điểm Mù

Thầy Hằng Trường thuyết giảng

*Điểm mù là điểm do bản ngã tạo ra khiến ta không thấy được chân tướng của chính mình. Do chủ thể “tôi” nhìn ra ngoài nên mới tạo thành điểm mù, đồng thời điểm mù có tác dụng bảo vệ cái “tôi”.*

*Bảo vệ chuyện gì? – Bảo vệ sự biến mất của cái “tôi”.*

*Khi nào cái “tôi” này sẽ bị biến mất? – Khi tôi là bất nhị, là tánh Không.*

*Có thật biến mất chẳng? – Không đâu, cái “tôi” vẫn tồn tại để ta tiếp tục sống trong cõi đời Trần tục nhị nguyên này, nhưng bản chất Phật tánh (Chân Tâm) lúc ấy sẽ trỗi dậy tác dụng để Chân Tâm sử dụng và điều khiển cái “tôi” này làm việc cứu người cứu đời.*

*Do đó, tu là:*

*(1) làm giảm thiểu điểm mù và*

*(2) tiến hoá sự nhận thức về điểm mù và cái “tôi” từ tầng tâm thức Vị Ngã tới Vị Tha tới Vô Ngã tới Bất Nhị.*

*Thầy Hằng Trường*

Trên bước đường tu tập, cho dù tu Kinh Hoa Nghiêm hay Kinh Lăng Nghiêm hoặc kinh gì cũng được, vấn đề là nhìn xuyên qua được bản ngã của mình vì thường có bức tường che chắn làm mình không thấy được bản ngã của mình. Vì bị che, không thấy, cho nên được gọi là điểm mù.

Thí dụ: Mình kiêu ngạo, ít khi nào biết mình kiêu ngạo nhưng người ta biết. Nhiều khi nói những lời mình nghĩ là tốt nhưng người nghe lại nói Ô, chị này khó chịu ghê ta!

Hoặc là có bác hỏi Thầy lái xe mau hay chậm? Lúc nào thầy cũng nói thầy lái rất chậm. Nhưng có khi nhìn đồng hồ chỉ tốc độ thì thấy đã lên đến 85 miles.

Vậy thì điều gì đã ngăn chặn để thầy không thấy 85 miles? Tại vì mình cứ nghĩ rằng mình như thế này nhưng thật sự người ta thấy mình như thế khác. Người ta so sánh với những suy nghĩ sẵn có trong lòng và nhiều khi họ cũng có những điểm mù riêng của họ. Người kiêu ngạo thì thấy một người kiêu ngạo khác dễ hơn. Mình thấy người khác kiêu ngạo là vì mình cũng kiêu ngạo mà mình không biết.

Như thế, đầu tiên là mình có những cản trở nên không thấy được chính mình. Thứ đến là người khác có thể thấy được mình nhưng có thể người ta cũng dùng những tâm tình, những thành kiến của họ mà phê bình mình nên không chắc chắn trung thực lắm. Nhưng đừng nên chờ người ta phê bình, mà mình nên phát triển một trực giác để biết được những chuyện chận mình không nhìn được chính mình. Điểm chận đứng không cho mình nhận diện được mình thì gọi là điểm mù (blind spot).

Chẳng hạn khi lái xe, những chỗ mà mình không thấy đều được gọi là blind spots. Người nào cũng có điểm mù cả. Hễ có bản ngã là có điểm mù. Đây chính là chìa khóa! Bản ngã và điểm mù đi đôi với nhau, cho nên, muốn phá Ngã thì phải phá các điểm mù. Nhận biết điểm mù thì Ngã sẽ bớt đi.

Người Trung Hoa xưa họ nói rất hay: phải mài, chuốt làm sao cho viên đá từ từ trở thành viên ngọc hoàn hảo. Quá trình mài mòn các sắc cạnh nhọn của viên đá chính là quá trình nhận ra các điểm mù.

Thầy nhớ có một lần đi Grand Canyon, trên đường về ghé vào một chỗ bán đá quý. Có một cục đá đẹp lắm. Thầy hỏi có phải cục đá đó đẹp tự nhiên không, họ trả lời không phải, nó là một cục đá rất bình thường nhưng sau khi được bào, nó bóng láng, trở thành đẹp vô cùng.

Có nhiều người nói ngọc với đá khác nhau. Thật sự cũng khác nhau nhưng quá trình bào cho nó tròn đẹp thì như nhau cả. Điểm mù là những điểm nhọn. Có điểm mù thì thế nào mình cũng đụng người này, chạm người kia, làm cho họ khó chịu vô cùng. Càng xác định được điểm mù bao nhiêu thì mình càng bớt 'bị mù' tức là không bị mất phương hướng. Càng thấy được bản ngã bao nhiêu thì càng dễ phá ngã bấy nhiêu. Đó là con đường phá ngã. Nhưng làm thế nào để Ngã biến mất? Ngã không thể biến mất được mà phải làm sao cho những cạnh nhọn của nó bị bào mòn để nó trở thành trong suốt, tròn trịa thì cuộc sống của mình sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Người xưa nói phá Ngã thành Vô Ngã nhưng ngày nay, theo tâm lý học tây phương (psychology tây phương) đề cập đến sự cần thiết của Ngã. Nhưng nên giảm thiểu điểm mù, khiến cái Ngã trở nên hữu dụng. Nếu nói theo Ấn Độ giáo, Tiểu Ngã có những cạnh sắc nhọn, gây hại cho người khác, khiến mình làm nhiều chuyện lỗi bịch. Một khi Tiểu Ngã được bào mòn, nó sẽ trở thành Đại Ngã. Đại Ngã là cái Ngã không còn hình tướng, không còn khía cạnh nhọn va đụng người khác nữa.

Theo Phật giáo, Kinh Hoa Nghiêm không dùng chữ Ngã (ego) như tâm lý học hay Tiểu Ngã, Đại Ngã mà dùng chữ Chủ Thể. Khi Chủ Thể thay đổi từ Vị Ngã (lúc nào cũng vì mình) ra Vị Tha (vì người khác) đến Vô Ngã là mình hòa nhập vào trong mạng lưới nhân duyên.

Tức là đầu tiên mình đồng hóa với bộ mặt của mình, sau mình đồng hóa với những người xung quanh vì thấy những người khác quan trọng như mình, từ từ mình đồng hóa với cả mạng lưới nhân duyên, tất cả mọi người là mình.

Sự tiến hóa đó cũng giống Tiểu Ngã ra Đại Ngã nhưng trong Kinh Hoa Nghiêm, Chủ Thể dần dần mở rộng, đi từ Vị Ngã đến Vị Tha rồi tới Vô Ngã. Khi đạt tới Vô Ngã, trạng thái chúng ngộ là trạng thái Bất Nhị mà từ xưa đến nay mình đã có sẵn. Viên ngọc đã tròn trịa nhưng nó bị dính đầy bụi bặm, mình chỉ cần lau sạch thôi. Ví dụ đó rất hay, đúng với Kinh Pháp Hoa và Kinh Hoa Nghiêm.

Điểm mù làm cho mình không thể thấy được mình là Chủ Thể lỗ bịch cỡ nào và mang đầy sắc nhọn để chứng minh là mình hay thế này, giỏi thế kia. Người Mỹ dùng một từ ngữ rất hay, gọi điểm mù là thể diện (your face), mà mình thường sợ mất mặt, mất thể diện (lose face). Chữ 'mặt' là chữ hay nhất để diễn tả điểm mù. Vì sợ mất mặt nên không dám làm điều này, điều kia, hoặc không dám nói cái này, cái nọ. Nếu mình còn trong cái sợ đó thì mình cứ ở trong điểm mù hoài. Khi tu, tốt nhất là làm sao càng ngày càng không làm vì cái 'mặt' của mình, không sợ bị mất mặt, không tham danh, không muốn lúc nào cũng nói về mình thì dần dần những điểm mù của mình sẽ bớt đi và mình sẽ cảm nhận ra những cạnh sắc nhọn là những sự lỗ bịch, những điều nói ra khiến người ta không thích. Tóm lại, hãy ít nói về mình và nếu có nói về người khác thì nên tán thán khen ngợi, tìm điểm tốt của họ. Nói xấu, vạch trần người khác là một phản ảnh chứng tỏ rằng mình chưa nhìn được chính mình.

Càng tu thì cái nhìn về chính mình càng sắc bén, mài đi những chỗ nhọn của chủ thể Ngã này, càng thấy điểm mù rõ hơn để buông ra, không tái phạm những điểm đó nữa.